

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG PHÚ THỌ
(Đại hội họp theo thông báo triệu tập lần thứ 2)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG PHÚ THỌ

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xi măng Phú Thọ;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu tại cuộc họp Đại hội đồng thường niên năm 2020.
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty vào ngày 24/06/2020 tháng 06 năm 2020.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Các vấn đề được biểu quyết thông qua tại Đại hội:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 nhất trí và biểu quyết thông qua các Báo cáo, Tờ trình đã trình bày tại Đại hội, cụ thể như sau:

1.1. Báo cáo Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Nhất trí với Báo cáo đánh giá về tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019, tại Báo cáo số 167-BC/HĐQT, ngày 02 tháng 05 năm 2020 với kết quả biểu quyết nhất trí của 123 phiếu, bằng 5.445.508 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,96 % tổng số cổ phần dự họp tham gia biểu biểu quyết.

1.1.1. Kết quả hoạt động năm 2019: Đã có định hướng, quyết định đúng, kịp thời để thực hiện các nhiệm vụ Kinh tế - Chính trị - Xã hội của Công ty, đặc biệt là nhiệm vụ SXKD và XDCCB.

1.1.2. Phương hướng, kế hoạch hoạt động năm 2020: Duy trì SXKD ổn định bằng mọi cách; làm chủ thiết bị, công nghệ và phát huy tối đa công suất nhà máy để nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm; tìm các biện pháp để đưa các định mức tiêu hao về giới hạn tối thiểu; tăng cường công tác quản lý và thực hành tiết kiệm triệt để trên các lĩnh vực để SXKD đạt hiệu quả cao nhất; xây dựng chiến lược tiêu thụ sản phẩm hợp lý, mở rộng thêm thị phần vào các vùng thị trường tiềm năng, tiếp tục giữ vững và khẳng định thương hiệu "Xi măng Vĩnh Phú" trên thị trường; lấy chất lượng sản phẩm và hiệu quả SXKD là mục tiêu hàng đầu.

1.2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019; kế hoạch SXKD

năm 2020:

Nhất trí với Báo cáo Hoạt động SXKD năm 2019 và Kế hoạch SXKD năm 2020, tại Báo cáo số 168/BC-TGD ngày 02 tháng 06 năm 2020, với kết quả biểu quyết nhất trí của 121 phiếu, bằng 5.443.858 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,93 % tổng số cổ phần dự họp tham gia biểu quyết.

1.2.1. Kết quả SXKD năm 2019 với một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

STT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện	So sánh (%)
1	Sản lượng SX Clinker	Tấn	260.000	186.751	71,83
2	Sản lượng SX Xi măng	Tấn	280.000	236.805	84,09
3	Sản lượng Tiêu thụ xi măng	Tấn	280.000	245.037	87,51
4	Doanh Thu	Tỷ.đ	295,896	223,005	73,57
5	Thu nhập bình quân	Tr.đ/ng/th	7,430	7,445	100,2
6	KQ SXKD lãi (lỗ)	Tỷ.đ	(7,675)	(64,748)	(843,36)

1.2.2. Kế hoạch SXKD năm 2020 với một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

STT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch Năm 2020
I	Sản lượng sản xuất		
1	Clinker	Tấn	220.000
2	Xi măng các loại	Tấn	280.000
3	Đá dè làm xi măng	m ³	260.000
II	Sản lượng tiêu thụ		
1	Xi măng các loại	Tấn	280.000
III	Doanh thu tiêu thụ sản phẩm	Tỷ. đ	259,93
IV	Thu nhập người lao động	đ/ng/th	8.159.000
V	Kết quả SXKD: Lãi (Lỗ)	Tỷ. đ	(34,735)

1.2.3. Kế hoạch XD CB năm 2020

Năm 2020 Công ty dự kiến thực hiện đầu tư vào lĩnh vực sửa chữa lớn và XD CB với tổng số tiền là 25,03 tỷ đồng, trong đó:

- Đền bù, hỗ trợ tái định cư 08 hộ dân gần khu vực sản xuất: 7,94 tỷ đồng
- Xây dựng các công trình khu tái định cư là: 3,91 tỷ đồng
- Hoàn thiện việc cấp phép khai thác mỏ đất sét Núi kin thuộc địa bàn xã Đông Lĩnh: 2,50 tỷ đồng
- Sửa chữa hệ thống lò nung bao gồm gạch chịu nhiệt; bê tông chịu nhiệt; ...: 6,0 tỷ đồng.
- Lắp đặt hệ thống quan trắc môi trường tự động: 3,0 tỷ đồng
- Xây dựng các công trình nội bộ: 1,68 tỷ đồng

1.3. Báo cáo tình hình tài chính:

Nhất trí với Báo cáo kết quả SXKD và tình hình tài chính năm 2019, tại Báo cáo số 166/XMPT-TCKT, ngày 04 tháng 05 năm 2020, với kết quả biểu quyết nhất trí của 121 phiếu, bằng 5.443.858 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,93 % tổng số cổ phần dự họp tham gia biểu biểu quyết.

1.4. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát: Nhất trí với báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019, tại Báo cáo số 01/2020/BC-BKS ngày 02 tháng 06 năm 2020, với kết quả biểu quyết nhất trí của 121 phiếu, bằng 5.443.858 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,93 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

1.5. Về phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020:

Nhất trí với Tờ trình số 170/TTr-BKS ngày 02 tháng 06 năm 2020 của Ban Kiểm soát giới thiệu "Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020", với kết quả biểu quyết nhất trí của 122 phiếu, bằng 5.445.908 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,97 % tổng số cổ phần dự họp tham gia biểu biểu quyết.

1.6. Về chi phí, mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2020:

Nhất trí với Tờ trình số 169/TTr-HĐQT ngày 02 tháng 06 năm 2020 "Về chi phí, mức thù lao của HĐQT, thư ký HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2020", với kết quả biểu quyết nhất trí của 121 phiếu, bằng 5.443.858 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,93 % tổng số cổ phần dự họp tham gia biểu biểu quyết.

Điều 2: Trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết:

Đại hội đồng cổ đông thông nhất giao cho HĐQT, chịu trách nhiệm phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện linh hoạt và có hiệu quả tốt nhất các nội dung Nghị quyết này. Ban Kiểm soát có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này, được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua và biểu quyết nhất trí 100% và có hiệu lực sau khi Đại hội biểu quyết thông qua. Hội đồng quản trị, có trách nhiệm báo cáo tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết vào phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên kế tiếp.

Nơi nhận:

- Các thành viên HĐQT;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Ban Kiểm soát;
- Ủy ban Chứng khoán NN (B/c);
- Sở Giao dịch chứng khoán HN (B/c);
- Lưu Thư ký Công ty;



Triệu Quang Thuận